

Bản án số: 179/2023/HS-ST
Ngày 22- 6 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
- Bà Ngô Thị Diệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 15 và ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2023/QĐXX-HS ngày 05/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Văn H, sinh năm 1998, tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: thôn Th, xã Th, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con ông Hà Văn Th, sinh năm 1977 và bà Lê Thị H, sinh năm 1981; bị cáo có 01 anh ruột, sinh năm 1978 và chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Phan Văn M, sinh năm 1995, tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: S, thị trấn S, Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con ông Phan Văn Ch, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1978; bị cáo không có anh, chị, em ruột và chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay, vắng mặt khi tuyên án và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Đoàn Minh D. Vắng mặt.
- Phạm Thị M. Vắng mặt.
- Nguyễn Nguyễn Bảo Ng. Vắng mặt.

4. Hoàng Gia H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/12/2022, bị cáo M bắt taxi từ nhà trọ tại phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đi đến nhà số 78/6 đường số 1, khu dân cư Thạnh Tân, khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương gặp Hà Văn H để lấy xe mô tô do M gửi trước đó. Khi đến nơi, M thấy có Đoàn Minh D và Hoàng Gia H1, tại đây M nói “Buồn quá”. Nghe vậy, H rủ M hùn tiền mua ma túy về sử dụng, M đồng ý. M sử dụng tài khoản số 68281295888868 của M, đăng ký tại Ngân hàng Quân Đội (MB) chuyển vào tài khoản số 3989999999993 của H đăng ký tại Ngân hàng Quân Đội (MB) số tiền 10.000.000 đồng, trong đó 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*) là tiền M trả nợ cho H, còn 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) là tiền góp cho H để mua ma túy về sử dụng. Sau khi M chuyển tiền, H lấy 01 túi ma túy có sẵn (do trước đó H mua của một đối tượng nam không rõ nhân thân, lai lịch tại thành phố Hồ Chí Minh với giá 5.000.000 đồng và đã sử dụng hết một phần), H cất giấu ma túy vào túi quần rồi bắt xe taxi đi lòng vòng để M tin là H đi mua ma túy bằng số tiền mà M góp cùng với H. Khoảng 20 phút sau H về nhà và nói cho M biết đã có ma túy đồng thời đưa túi ma túy cho M xem. Tiếp đó H lấy một cái đĩa sứ đốt lửa cho nóng rồi bỏ một ít ma túy ra đĩa, dùng thẻ nhựa màu xanh để xào ma túy và lấy tờ 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút đem lên phòng ngủ của H cho M cùng sử dụng. Trước khi sử dụng ma túy, M nói muốn có bạn gái ngồi tâm sự nói chuyện cho vui nên H hỏi Đoàn Minh D có ai không rủ đến ngồi chơi với M thì D đồng ý và gọi điện thoại cho Nguyễn Nguyên Bảo Ng đến chơi. Khi Ng đến thì H cùng với bạn gái là Phạm Thị M1, Ng, M, D và H1 cùng đi dự sinh nhật ở quán “ Lê Thuật 2” thuộc phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình D. Khoảng 03 giờ ngày 05/12/2022, tại quán “ Lê Thuật 2” H kêu Ng, M1, M, D và H1 về nhà H sử dụng ma túy, tất cả đồng ý và di chuyển về nhà H, khi về đến nhà trọ của H thì H, Ng, M1, M, D và H1 đi vào phòng ngủ của H để sử dụng ma túy. H lấy túi nylon miệng kéo dính chứa chất ma túy do M và H hùn tiền mua, H đổ một phần ma túy ra đĩa sứ xào lên, đồng thời H lấy thêm 03 viên ma túy MDMA của H mua trước đó để H, M, D, Ng, H1 và M1 sử dụng. Số ma túy còn lại trong túi nylon miệng kéo dính H để trong phòng ngủ gần nơi sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong thì mọi người đi ngủ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, lực lượng Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an phường Tân Bình, thành phố Dĩ An kiểm tra nhà số 78/6 đường số 1, khu dân cư Thạnh Tân, khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương phát hiện có chất màu trắng trên đĩa sứ (Ketamine) và túi nylon dạng miệng kéo dính có chất màu trắng (Ketamine), trong phòng ngủ của H. Cơ quan Công an đổ ma túy trên đĩa sứ vào vào chung túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng rồi lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01(một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng;

- 01(một) đĩa sứ màu trắng;
- 01(một) thẻ nhựa màu xanh có chữ VALUE STANDARD;
- 01(một) loa nhạc, 01(một) đèn màu trắng
- 01(một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng không còn nguyên vẹn được cuộn tròn thành hình ống hút.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 số imei: 358686326706532 số sim 0396636123.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax số imei: 353890100654240 số sim 0901669134.

Tại bản Kết luận giám định số: 565/KL-KTHS – MT ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng là: 2,3982 gam

Tại cáo trạng số 187/CT – VKS – DA ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hà Văn H và Phan Văn M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn H mức án tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và xử phạt bị cáo Phan Văn M mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn H mức án tù 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù và xử phạt bị cáo Phan Văn M mức án tù 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù; Tổng hợp hình phạt bị cáo Hà Văn H phải chấp hành từ 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, mức hình phạt bị cáo Phan Văn M phải chấp hành từ 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

*** Xử lý vật chứng:**

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là $M = 2,1329$ gam được niêm phong trong một bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có ghi số 565/PC09 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ VALUE STANDARD; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng không còn nguyên vẹn được cuộn tròn thành hình ống hút, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 số imei: 358686326706532 số sim 0396636123 của Phan Văn M và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax số imei: 353890100654240 số sim 0901669134 của Hà Văn H; 01 loa nhạc, 01 đèn màu trắng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo H hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Nguyên Bảo Ng, Đoàn Minh Dương, Hoàng Gia H1, Phạm Thị M1 đều là người sử dụng ma túy. Qua điều tra xác định D, H1, Ng, M1 không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo M và H nên Công an thành phố Dĩ An lập hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

Đối với Đoàn Minh D gọi điện thoại cho Ng đến ngồi chơi với M để tâm sự còn sử dụng ma túy là do Ng tự quyết định, D không yêu cầu bắt buộc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 04/12/2022, M rủ H góp 2.000.000 đồng mua ma túy. Sau khi có ma túy khoảng 03 giờ ngày 05/12/2022, M, H đã tổ chức cho Ng, D, H1, M1 và chính mình sử dụng ma túy, đến 12 giờ cùng ngày, khi lực lượng Công an kiểm tra hành chính phòng trọ của H sinh sống thì phát hiện có ma túy trong phòng ngủ của H. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản xác định hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định.... Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 187/CT – VKS – DA ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù

tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Vụ án này có tính chất đồng phạm nH đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người chuẩn bị ma túy, công cụ sử dụng ma túy và là người rủ mọi người về nhà sử dụng ma túy, bị cáo M đồng phạm vì là người hùn tiền mua ma túy và cung cấp ma túy cho các con nghiện khác sử dụng. Vì vậy, khi cá thể hóa hình phạt bị cáo H phải chịu mức án cao hơn bị cáo M.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện ma túy

[8] Vật chứng:

- 01(một) đĩa sứ màu trắng; 01(một) thẻ nhựa màu xanh có chữ VALUE STANDARD; 01(một) loa nhạc, 01(một) đèn màu trắng; 01(một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng không còn nguyên vẹn được cuộn tròn thành hình ống hút; 01 (một) sim số 0396636123 và 01 (một) sim số 0901669134 không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 số imei 358686326706532; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax số imei: 353890100654240 là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số ma túy còn lại sau giám định là $M = 2,1329$ gam được niêm phong trong một bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có ghi số 565/PC09 là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với hành vi bị cáo H có sẵn ma túy, khi bị cáo M chuyển cho H số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng) với mục đích hùn tiền mua ma túy sử dụng, H không nói cho M biết H có ma túy vì sợ M hiểu nhầm rằng H là người bán ma túy. Như vậy, nhận thức của H tại thời điểm đó (theo lời khai của H) là hùn ma túy với M để cùng sử dụng chứ không phải hành vi bán ma túy cho M, điều này cũng phù hợp với các tình tiết có trong vụ án như: Khi đi ra ngoài về H đã đưa toàn bộ số ma túy của H còn lại cho M để M biết H đã mua ma túy, sau đó H, M cùng các con nghiện khác cũng đã cùng nhau sử dụng số ma túy này. Ngoài việc đưa số ma túy còn lại thì H còn đưa ma túy dạng MDMA (thuốc lắc) của mình sử dụng còn thừa để cho mình và các con nghiện cùng sử dụng chứ không bán. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi mua, bán ma túy của M và H mà xử lý hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có cơ sở.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo H hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Đối với Nguyễn Nguyên Bảo Ng, Đoàn Minh D, Hoàng Gia H1, Phạm Thị M1 đều là người sử dụng ma túy. Qua điều tra xác định D, H1, Ng, M1 không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo M và H nên Công an thành phố Dĩ An lập hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

[12] Đối với Đoàn Minh D gọi điện thoại cho Ng đến ngồi chơi với M để tâm sự còn việc Ng sử dụng ma túy là do Ng tự quyết định, D không yêu cầu bắt buộc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý.

[13] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là chưa tương xứng và chưa phân hóa hành vi phạm tội của các bị cáo như đã phân tích tại mục [6] của phần nhận định. Vì vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm đề nghị đối với bị cáo M là nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt thấp hơn so với mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo H là nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xử mức án cao hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn H và bị cáo Phan Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hà Văn H phải chấp hành chung cho cả hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn M 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan Văn M phải chấp hành chung cho cả hai tội là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 565/PC09 có khối lượng mẫu vật niêm phong: M = 2,1329 gam ma túy loại Ketamine.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ VALUE STANDARD; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng không còn nguyên

ven được cuộn tròn thành hình ống hút; 01 (một) số sim 0396636123, 01 (một) số sim 0901669134.

2.3. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 số imei: 358686326706532 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax số imei: 353890100654240; 01 (một) loa nhạc, 01 (một) đèn màu trắng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn M và bị cáo Hà Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**